



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

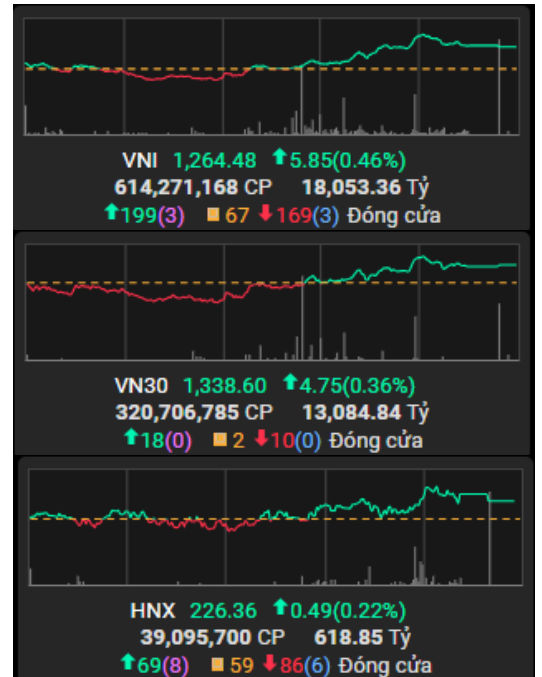
Kết thúc phiên giao dịch 30/10/2024, các chỉ số chính tăng giảm trái chiều. VN-Index tăng 0.46%, lên mức 1,264.48 điểm; HNX-Index tăng 0.22%, lên mức 226.36 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 614 triệu đơn vị, tăng 11.76% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX giảm 36.12% so với phiên trước, đạt hơn 39 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, VCB, CTG, VIC là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 4 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, MSN, HDB, VRE là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành diễn biến trái chiều. Nhóm ngành có diễn biến tích cực nhất là ngành du lịch giải trí (HVN +4.03%; SCS +1.21%) và ngân hàng (CTG +2.73%; VCB +2.07%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là ngành truyền thông (YEG -2.34%; ADG -0.45%) và thực phẩm đồ uống (MSN -1.92%; CMX -1.26%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 1666 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã MSN (1333 tỷ VND), VHM (204 tỷ VND), STB (71 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 18 tỷ đồng, tập trung mua ròng tại các mã TNG (15 tỷ VND), IDC (8 tỷ VND), BVS (2 tỷ VND).

Diễn biến thị trường





Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Kinh tế Trung Quốc bất ngờ có dấu hiệu khởi sắc

Những số liệu này cho thấy các biện pháp kích cầu gần đây của Bắc Kinh có vẻ đang phát huy tác dụng vực dậy nền kinh tế vốn dĩ suy yếu vì khủng hoảng bất động sản kéo dài và nhu cầu ảm đạm.

Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) lĩnh vực sản xuất do Tổng cục Thống kê Trung Quốc (NBS) công bố ngày 31/10 đạt mức 50.1 điểm, từ mức 49.8 điểm của tháng 9 và cao hơn ngưỡng 50 điểm phân chia giữa hai trạng thái tăng trưởng và suy giảm. Mức điểm này cũng cao hơn mức dự báo trung vị 49.9 điểm mà các nhà kinh tế đưa ra trong một cuộc khảo sát của hãng tin Reuters.

PMI phi sản xuất, bao gồm các lĩnh vực xây dựng và dịch vụ, đạt 50.2 điểm trong tháng 10, sau khi giảm còn 50 điểm trong tháng 9.

TIN DOANH NGHIỆP

CTD: Coteccons lãi quý 1 tăng gần 40%, trúng thầu hơn 10 ngàn tỷ đồng

Kết thúc quý 1 năm tài chính 2025 (từ 01/07-30/09/2024), Coteccons ghi nhận doanh thu thuần gần 4,759 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ; trong đó, nguồn thu chính vẫn đến từ hợp đồng xây dựng gần 4,665 tỷ đồng, tăng 13%. Sau khấu trừ giá vốn, lãi gộp hơn 205 tỷ đồng, gấp đôi cùng kỳ. Biên lãi gộp tăng 2 điểm phần trăm lên hơn 4%. Do sụt giảm khoản lãi tiền gửi ngân hàng và lãi từ cho vay, đầu tư trái phiếu, góp vốn khác nên doanh thu tài chính giảm 30% còn gần 71 tỷ đồng. Tổng chi phí tăng 36% lên hơn 157 tỷ đồng. Mặc dù vậy, ông lớn xây dựng Coteccons vẫn lãi ròng gần 93 tỷ đồng, tăng 39%. Tính từ đầu năm tài chính 2025 tới hiện tại, Coteccons và Unicons đã trúng thầu nhiều dự án quy mô lớn trong các lĩnh vực dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng, với tổng giá trị lên đến 10,300 tỷ đồng. Với mục tiêu năm tài chính 2025 (từ 01/07/2024-30/06/2025) đạt doanh thu 25,000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 430 tỷ đồng, Coteccons thực hiện được lần lượt 19% và 22% sau quý 1.

FRT: Hàng công nghệ bán chậm, FPT Retail vẫn lãi cao nhất 2 năm nhờ nhà thuốc Long Châu

Theo báo cáo vừa công bố, FPT Retail đạt doanh thu thuần hợp nhất gần 10.4 ngàn tỷ đồng trong quý 3, tăng 26% so với cùng kỳ. Trong đó, mảng dược phẩm đóng góp gần 6.5 ngàn tỷ đồng doanh thu, tăng 55%. Lũy kế 9 tháng đầu năm, chuỗi nhà thuốc Long Châu đạt doanh thu 18 ngàn tỷ đồng, tăng 62% so với cùng kỳ, đóng góp trên 60% doanh thu hợp nhất. Theo văn bản giải trình từ FPT Retail, lợi nhuận cải thiện nhờ thành tích sinh lời của Long Châu. Quý 3 năm nay, chuỗi này cũng đã chi gần 224 tỷ đồng trả cổ tức cho công ty



mẹ. Trong quý 3, FPT Retail lãi ròng 141 tỷ đồng, xoay chuyển hoàn toàn so với khoản lỗ 21 tỷ đồng cùng kỳ. Sau 3 quý kinh doanh, FPT Retail lãi trước thuế 358 tỷ đồng, vượt 186% chỉ tiêu cả năm mà cổ đông giao phó.

TCM: CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công lãi ròng 9 tháng gần gấp đôi cùng kỳ

BCTC hợp nhất quý 3/2024 của TCM cho thấy doanh thu thuần đạt gần 1,105 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ. Tính chung 9 tháng, doanh thu gần 2,886 tỷ đồng, tăng 15% và thực hiện được 78% kế hoạch năm. Biên lãi gộp quý 3 dao động trong khoảng 15%, và cải thiện lên mức 16.5% trong 9 tháng, hỗ trợ từ giá vốn tăng chậm hơn doanh thu. Nhóm các chi phí cố định hầu hết tăng, ngoại trừ chi phí tài chính sụt 40% còn dưới 51 tỷ đồng trong 9 tháng, trong đó chi phí lãi vay hơn 17 tỷ đồng, giảm 41%. Sau cùng, Công ty lãi ròng 9 tháng hơn 215 tỷ đồng, tăng 95% so với cùng kỳ, hơn gấp rưỡi kết quả 2023. Riêng quý 3, lãi ròng đạt mức cao nhất 2 năm qua, với hơn 81 tỷ đồng, tăng 51% so với cùng kỳ. Như vậy, Công ty đã vượt 34% mục tiêu lợi nhuận năm sau 3 quý.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

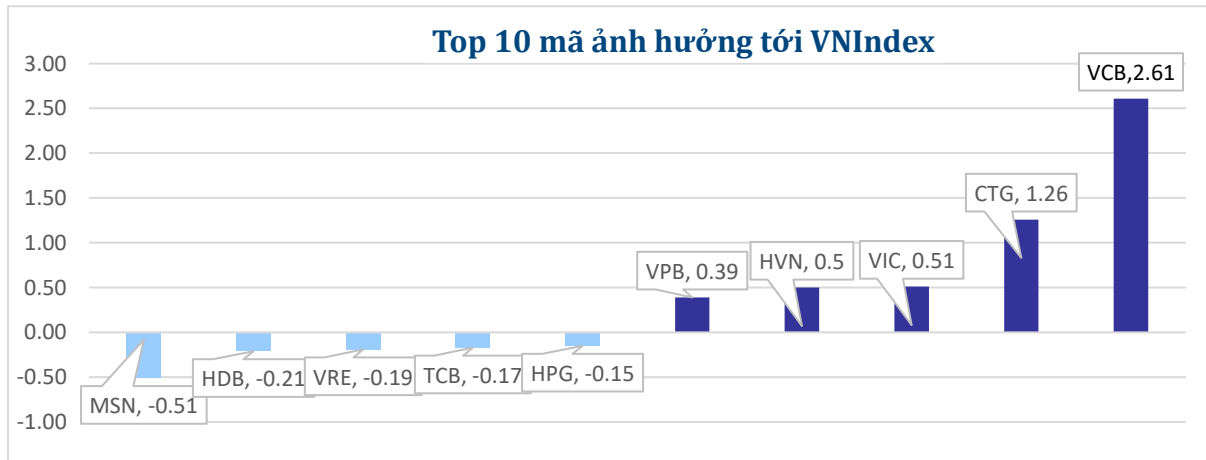
BIẾN ĐỘNG NGÀY

| Chỉ số | Điểm số | Biến động | Điểm | Khối lượng GD (triệu CP) | Giá trị GD (tỷ đồng) | Số mã tăng | Số mã không đổi | Số mã giảm |
|---------------|----------|-----------|-------|--------------------------|----------------------|------------|-----------------|------------|
| VN - Index | 1,264.48 | 0.46% | 5.85 | 600.0 | 17,732.5 | 199 | 67 | 169 |
| Vn30 - Index | 1,338.60 | 0.36% | 4.75 | 306.9 | 12,764.0 | 18 | 2 | 10 |
| Vn100-Index | 1,319.60 | 0.30% | 3.98 | 483.5 | 16,784.7 | 8 | 9 | 13 |
| VNXAllshare | 2,099.08 | 0.28% | 5.78 | 571.6 | 18,192.5 | 176 | 96 | 182 |
| HNX - Index | 226.36 | 0.21% | 0.48 | 39.0 | 615.7 | 69 | 59 | 86 |
| Upcom - Index | 92.38 | -0.09% | -0.08 | 32.9 | 412.0 | 115 | 103 | 130 |

THANH KHOẢN NGÀY

| Sàn | Giá trị giao dịch (tỷ đồng) | Thay đổi so với phiên trước | Khối lượng giao dịch (triệu CP) | Thay đổi so với phiên trước |
|------|-----------------------------|-----------------------------|---------------------------------|-----------------------------|
| HOSE | 17,732.48 | 39.62% | 600.00 | 11.76% |
| HNX | 615.73 | -36.41% | 39.02 | -36.12% |

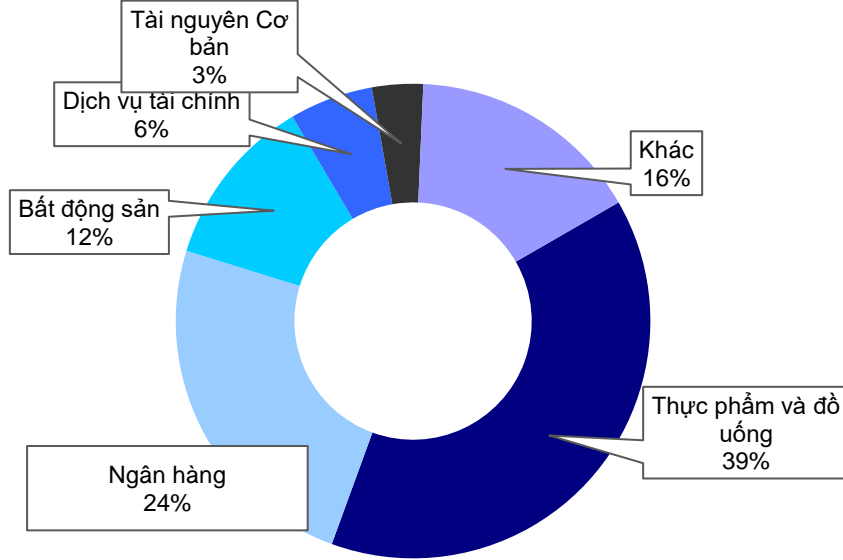
CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY



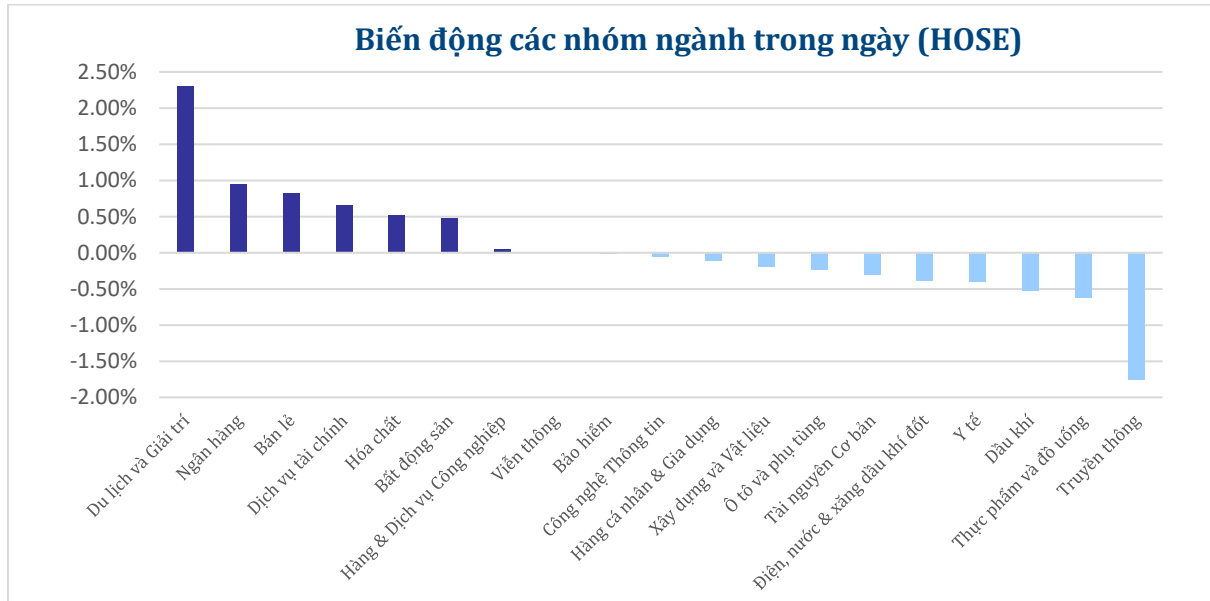
| Top KLGĐ (triệu cổ phiếu) | Top GTGD (tỷ đồng) | Đột biến khối lượng | Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ) | Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ) |
|---------------------------|--------------------|---------------------|--|--|
| MSN | MSN | LM8 | QCG | DPG |
| VIB | VHM | HRC | VFG | YEG |
| SHB | STB | TMT | HVN | BMP |
| VHM | VIB | MSN | CTG | CSV |
| TPB | MWG | BHN | PVT | HNG |

DIỄN BIẾN NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



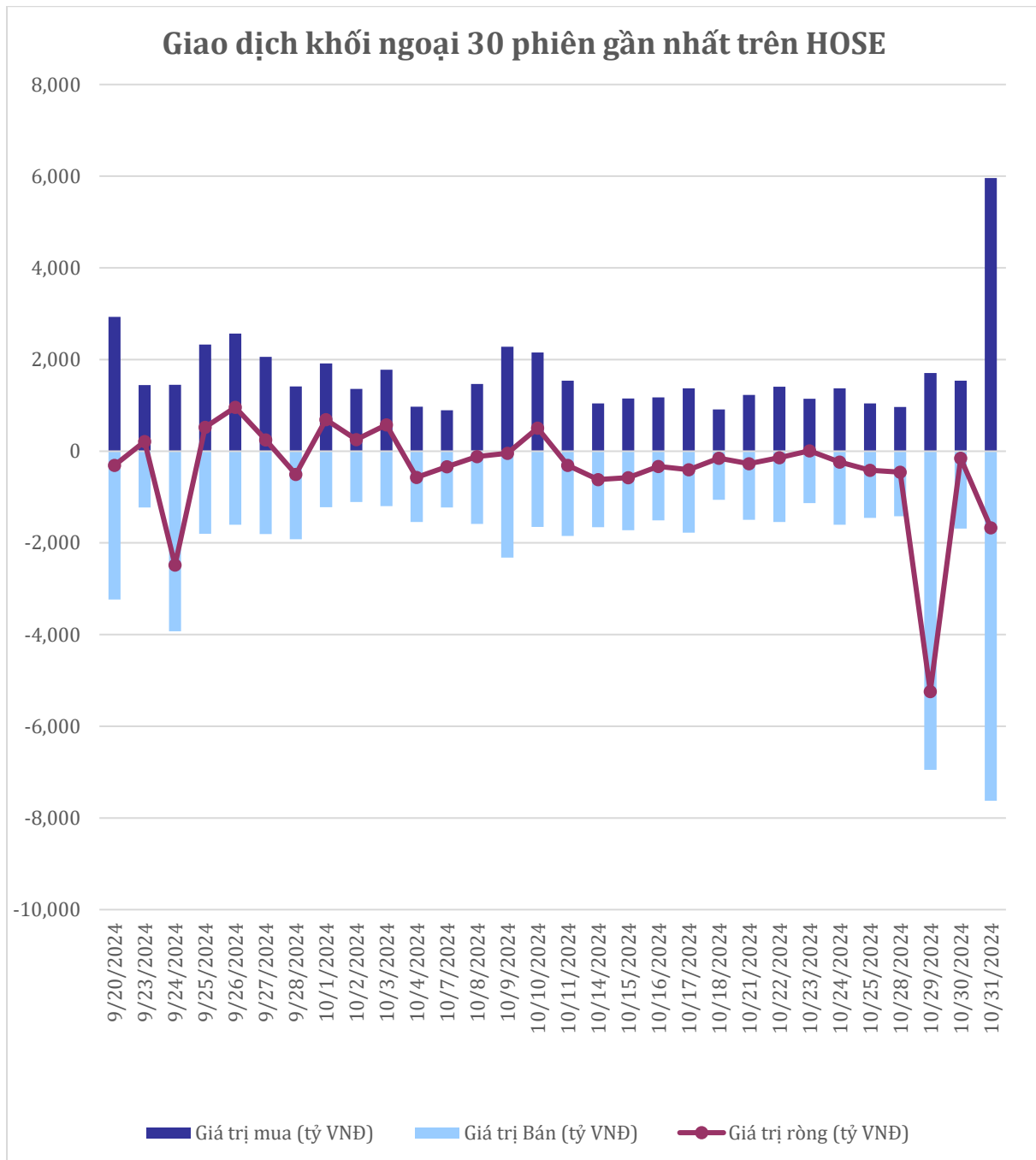
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

| Top CP mua ròng | Giá trị mua ròng (tỷ đồng) | Top CP bán ròng | Giá trị bán ròng (tỷ đồng) |
|-----------------|----------------------------|-----------------|----------------------------|
| VPB | 87.74 | MSN | -1334.00 |
| CTG | 43.78 | VHM | -204.94 |
| VIX | 24.66 | STB | -71.12 |
| HVN | 23.35 | HDB | -61.81 |
| SHB | 21.62 | MWG | -41.72 |





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

| Khuyến nghị | Định nghĩa |
|----------------------|---|
| Mua | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực |
| Tích lũy | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực |
| Trung lập | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập |
| Giảm tỷ trọng | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực |
| Bán | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực |

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

| Xếp loại | Định nghĩa |
|---------------------|--|
| Vượt trội | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực |
| Trung lập | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập |
| Kém hiệu quả | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực |

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Trịnh Khánh Linh

Research Analyst

linhtk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073 – ext:707

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Nguyễn Kỳ Minh

Chief Economist

minhmk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:706

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



LIÊN HỆ

**TRỤ SỞ CHÍNH
HÀ NỘI**

**CHI NHÁNH
TP. HCM**

Điện thoại tư vấn:
(024) 35.730.073

Điện thoại đặt lệnh:
(024) 35.779.999

Email: info@gtjas.com.vn

Website: www.gtjai.com.vn

P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower

Điện thoại:
(024) 35.730.073

Fax: (024) 35.730.088

Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường
Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM

Điện thoại:
(028) 38.239.966

Fax: (028) 38.239.696